

ĐỀ TÀI KHXH CẤP BỘ GIAI ĐOẠN 1986-1990

ĐÔI ĐIỀU Suy NGHĨ

TRỊNH HỒ KHOA

Trường ĐHTH Hà nội là một trong những cơ sở đào tạo và nghiên cứu khoa học lớn nhất của ngành đại học nơi tập hợp một đội ngũ cán bộ khoa học với nhiều chuyên gia đầu ngành. Tiềm lực đó đã được phát huy trong sự nghiệp xây dựng và bảo vệ quốc gia trong mấy thập kỷ qua. Hàng trăm bộ giáo trình được soạn thảo và in ấn phục vụ công tác đào tạo, hàng trăm đề tài khoa học từ cấp khoa đến cấp nhà nước đã được khai thác nghiên cứu và ứng dụng một phần trong đời sống là những bằng chứng hùng hồn tinh thần lao động cần cù, sáng tạo của đội ngũ cán bộ khoa học trường ta trong điều kiện vô cùng khó khăn thiếu thốn. Góp vào thành tích chung đó có phần không nhỏ khối KHXH.

Mở đầu giai đoạn 1986-1990, Bộ DH-THCN và DN (nay là bộ GD và ĐT) cho trường ĐHTH đăng ký không hạn chế đề tài KHXH cấp Bộ. Từ chỗ chỉ có 12 đề tài giai đoạn trước, đến năm 1986 số đề tài đã lên tới 45. Bước sang năm 1987, một phần nội dung đề tài không thích hợp với tình hình mới, mặt khác do kinh phí nhà nước cắt hạn nên Bộ đã cắt giảm chỉ còn lại 18 đề tài, phần lớn tập trung vào hai ngành ngữ văn lịch sử, số còn lại được giao cho kinh tế, triết và xã hội học.⁽¹⁾ Đến nay hầu hết đề tài trên đã được nghiệm thu ở Hội đồng cấp Bộ với sự tham gia của nhiều nhà khoa học trong và ngoài trường. Những công trình này đều được đánh giá cao về nội dung lý luận học cũng như về phương pháp luận nghiên cứu, đạt từ loại khá trở lên. Nhiều công trình được đề nghị cấp trên khen thưởng vì không những giúp cho việc nâng cao chất lượng đào tạo của nhà trường mà còn có thể gợi mở những vấn đề đề cấp trên tham khảo để việc hoạch định đường lối, chính sách cho quốc gia. Ở đây chúng tôi không tính những công trình mà cán bộ trường ta tham gia nghiên cứu với các cơ quan ngoài.

Tiềm năng trí tuệ ở đội ngũ cán bộ KHXH trường ĐHTH rất dồi dào và phong phú còn có thể khai thác nhiều hơn nữa để phục vụ xã hội nếu có cơ chế thích hợp và đã đúng mức của các cơ quan hữu trách. Đã có nhiều tiếng nói đề nghị cấp trên quan tâm hơn nữa tới đội ngũ trí thức nói chung, tới anh chị em cán bộ KHXH ở các trường đại học nói riêng trong đó có trường ĐHTH Hà nội.

Trong hội nghị tổng kết tình hình hoạt động khoa học và công nghệ 5 năm (1986-1990) do UBKH Nhà nước tổ chức tại thành phố Vinh vào dịp hè năm ngoái TS Nguyễn An đã thay mặt các nhà khoa học trường ĐHTH Hà nội đề nghị UBKH

ta cần có sự vô tư và công bằng trong việc phân chia đề tài, nhất là đề tài KHXH. Lời nghị hàm ý phê bình trên đây được đại biểu các trường hoan nghênh nhiệt liệt.

Có một tình hình không bình thường là từ trước đến nay số đề tài cấp nhà nước cho các trường đại học thường ít hơn số đề tài dành cho các vụ, viện TW, mà lực lượng khoa học ở những nơi này lại không bằng ở các trường.

Trong các cuộc hội thảo khoa học do trường ta hoặc cùng với đơn vị bạn phối hợp hức, nhiều đại biểu đã bày tỏ nguyện vọng được hợp tác nghiên cứu với đội ngũ cán bộ KHXH có uy tín của trường ta. Tên tuổi các giáo sư, tiến sĩ các ngành KHXH trong trường KHXH không mấy người không biết đến. Ấy vậy mà từ trước đến nay trường ta chưa hề chính thức được giao một đề tài KHXH cấp nhà nước nào cả. Trong khi đó thì một số các nhà khoa học trên đây lại được nhiều nơi mời tham gia nghiên cứu các đề tài hoặc chương trình cấp nhà nước do các đơn vị đó đứng ra chủ trì. Thật là không lý chút nào!

Thiết nghĩ, đã đến lúc các đề tài khoa học phải được giao đúng địa chỉ.

Hiện nay đội ngũ cán bộ KHXH trường ta đang phấn đấu đề có được một số đề tài cấp nhà nước. Muốn điều đó trở thành hiện thực, dĩ nhiên, về phía nhà trường, các nhà khoa học phải hợp tác với nhau, cùng nhau suy nghĩ đề đề xuất được những vấn đề có ý nghĩa thực tiễn sâu sắc với những luận cứ khoa học vững vàng có sức thuyết phục cao. Một điều trước tiên là các cấp xét duyệt phải sát và hiểu các trường hơn. Mong đừng coi rằng các thầy giáo đại học chỉ có mỗi nhiệm vụ dạy học, còn nghiên cứu khoa học là riêng của vụ này, viện nọ, ban kia, không phải là việc của nhà trường.

Trở lại với đề tài cấp Bộ 1986-1990, chúng tôi xin phép được nêu ra đây một vài suy nghĩ. Trước hết là mối quan hệ giữa đề tài với cuộc sống. Chúng tôi thấy một số đề tài đăng ký có lẽ xuất phát từ nhiệt tình, nguyện vọng của người chủ trì, từ khả năng hiện hiện nhiều hơn là căn cứ vào nhu cầu thực sự của xã hội, vào khả năng "tiêu thụ của trường" theo cách nói của các nhà kinh tế học. Do đó kết quả nghiên cứu trở nên lạc lõng không đi vào được cuộc sống. Nếu tình trạng trên vẫn cứ tiếp diễn thì sẽ không những gây tổn kém cho nhà nước mà còn lãng phí không ít công sức và thời gian của nhà trường.

Cũng có thể là, khi đăng ký, đề tài đáp ứng được nhu cầu thực sự lúc bấy giờ, nhưng năm năm sau nhu cầu đó đã không còn nữa, công trình nghiên cứu trở nên lạc hậu. Vậy rút thời gian nghiên cứu đề tài cấp Bộ xuống hai năm mà chúng ta bắt đầu thực hiện từ năm 1991 là hợp lý. Làm như vậy một mặt sẽ tránh được sự lạc hậu của đề tài đã nêu trên, mặt khác có thể nhanh chóng đưa thành tựu khoa học vào cuộc sống. Một điều vô cùng có ý nghĩa đối với công cuộc đổi mới trên đất nước ta. Vì thế chúng tôi đề nghị tác giả đề tài nên giới hạn phạm vi, đối tượng nghiên cứu, xác định mục tiêu cho tương ứng với thời gian quy định và kinh phí được cấp.

Thứ hai là vấn đề kinh phí. Chúng ta đều hiểu rằng, người cán bộ giảng dạy đại học ngoài công việc lên lớp còn có nhiệm vụ nghiên cứu khoa học. Và kinh phí cấp cho đề tài chỉ hỗ trợ phần nào trong công tác nghiên cứu khoa học của các thầy. Thế nhưng chúng tôi điều đó chỉ nên thực hiện khi đồng lương người CBGD không những nuôi

được bản thân mà còn nuôi được ít nhất một người trong gia đình. Còn như hiện cuộc sống của nhà giáo nói chung, của người CBGD đại học nói riêng khó khăn như nào, hẳn mọi người đã rõ. Cho nên trong tình hình cuộc sống như vậy, không nên kinh phí cấp cho đề tài ở các trường chỉ là khoản hỗ trợ thêm, mà nên cấp cho đủ người cán bộ khoa học có thể triển khai thuận lợi công việc của mình, chớ nên để cho quá lo lắng vì kinh phí có hạn, buộc phải điều chỉnh nội dung nghiên cứu cho phù hợp.

Trong các buổi nghiệm thu công trình, khi nghe chúng tôi nêu kinh phí cấp cho tài, một số đồng chí ở cơ quan bạn đã tỏ ra vừa ngạc nhiên vừa khâm phục. Ngạc nhiên kinh phí quá khiêm tốn so với kinh phí cấp cho loại đề tài cấp tương đương ở các viện mà các đồng chí đó biết, khâm phục vì kinh phí ít như vậy mà chất lượng công trình vẫn bảo đảm. Điều này cũng nói lên phần nào về trình độ khoa học cũng như tinh thần trách nhiệm của cán bộ khoa học trường ta.

Dẫu biết rằng những nhà khoa học chân chính làm việc không phải vì vấn đề kinh phí, mà là vì lý tưởng cao đẹp của cuộc sống, chúng tôi vẫn thiết tha mong các cơ quan có trách nhiệm xem xét để có sự điều chỉnh cho công bằng và hợp lý.

Cuối cùng là vấn đề thưởng, phạt. Một khi kinh phí tạm ổn rồi, vấn đề thưởng, phạt phải đặt ra. Công trình nào hoàn thành đúng hạn với chất lượng cao thì phải thưởng; ngược lại, phải phạt công trình nào không hoàn thành hoặc hoàn thành muộn mà không có lý do xác đáng. Có như vậy mới khuyến khích được tài năng và nâng cao trình độ nghiên cứu nghiêm túc.

Trên đây là vài nét tổng quát về kết quả nghiệm thu đề tài KHXH cấp Bộ giai đoạn 1986-1990 của trường ta và đôi điều suy nghĩ tản mạn của chúng tôi. Nếu có điều gì không đúng mong các bạn chỉ bảo cho.

Tháng 9 năm 1991.

CHÚ THÍCH

⁽¹⁾ Những số liệu trên được rút ra từ bản tổng hợp tình hình nghiên cứu khoa học của đồng chí Phạm Thế Liễu, phòng NCKH